

Thanh Sơn, ngày 04 tháng 7 năm 2019

Số: 104 /2019/ QĐST - HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐỒNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 113/2019/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: **Chị Đỗ Thị N**, sinh năm 1976
Địa chỉ: Khu Đ V, xã Đ Q, huyện Th S, tỉnh Phú Thọ.
Bị đơn: **Anh Phạm Văn Th**, sinh năm 1971
Địa chỉ: Khu Đ V, xã Đ Q, huyện Th S, tỉnh Phú Thọ.
Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 59, Điều 62 - Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thoả thuận của các đồng sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đồng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đồng sự cụ thể như sau:

Chị Đỗ Thị N và anh Phạm Văn Th thống nhất xác định có khối tài sản chung là:

Quyền sử dụng 180m² đất (trong đó có 100m² đất ở và 80m² đất trồng cây lâu năm) tại tờ bản đồ 31 thửa 564-2 ở tại khu 13, xã Địch Quả, huyện Thanh Sơn đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên anh Phạm Văn Th và chị Đỗ Thị N có giá trị 150.000.000đồng. Trên đất có 01 ngôi nhà mái bằng 78m², xây năm 2006 có giá trị 50.000.000đồng

Quyền sử dụng 260m² (200m² đất ở 60m² đất vườn) tại thửa số 78 tờ bản đồ số 31 tại khu 9, xã Địch Quả, huyện Thanh Sơn đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên anh Phạm Văn Th có giá trị 100.000.000đồng.

Ngoài ra còn có một số vật dụng trong gia đình là: 01 máy giặt = 1.000.000đồng; 01 tivi = 1.500.000đồng; 01 kệ tivi = 1.000.000đồng; 01 bộ bàn ghế = 1.500.000đồng; 01 tủ lạnh = 1.200.000đồng; 01 tủ quần áo = 1.300.000đồng

Tổng giá trị tài sản là 307.500.000đồng (Ba trăm linh bảy triệu năm trăm nghìn đồng).

Nay hai bên tự nguyện thỏa thuận:

Giao cho anh Phạm Văn Th sở hữu, sử dụng: Quyền sử dụng 180m² đất (trong đó có 100m² đất ở và 80m² đất trồng cây lâu năm) tại tờ bản đồ 31 thửa 564-2 ở tại khu 13, xã Định Quả, huyện Thanh Sơn có giá trị 150.000.000đồng. Quyền sở hữu 01 ngôi nhà mái bằng 78m², xây năm 2006 có giá trị 50.000.000đồng, 01 ti vi = 1.500.000đồng, 01 máy giặt = 1.000.000đồng, 01 tủ quần áo = 1.300.000đồng. Tổng giá trị tài sản anh Th được sở hữu, sử dụng là 203.800.000đồng (Hai trăm linh ba triệu tám trăm nghìn đồng);

Giao cho chị Đỗ Thị N sở hữu, sử dụng: Quyền sử dụng 260m² (200m² đất ở 60m² đất vườn) tại thửa số 78 tờ bản đồ số 31 tại khu 9, xã Định Quả, huyện Thanh Sơn có giá trị 100.000.000đồng. Đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên anh Phạm Văn Th, 01 kệ ti vi = 1.000.000đồng; 01 bộ bàn ghế = 1.500.000đồng; 01 tủ lạnh = 1.200.000đồng; Tổng giá trị tài sản chị N được sở hữu, sử dụng là 103.700.000đồng (Một trăm linh ba triệu bảy trăm nghìn đồng);

Anh Th tự nguyện thanh toán chênh lệch tài sản cho chị N số tiền 100.000.000đồng (Một trăm triệu đồng). Thời hạn thanh toán cụ thể như sau:

Lần 1 thanh toán 30.000.000đồng (ba mươi triệu đồng) thời hạn thanh toán cuối cùng là ngày 31/12/2019.

Lần 2 thanh toán 70.000.000đồng (Bảy mươi triệu đồng) thời hạn thanh toán cuối cùng là ngày 30/6/2021.

Anh Th được sở hữu, sử dụng khối tài sản chung có giá trị là 103.800.000đồng (Một trăm linh ba triệu tám trăm nghìn đồng);

Chị N được sở hữu sử dụng khối tài sản chung có giá trị là 203.700.000đồng (Hai trăm linh ba triệu bảy trăm nghìn đồng);

Anh Th và chị N khẳng định không có nợ chung.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ Luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Anh Phạm Văn Th phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 2.595.000đồng (Hai triệu năm trăm chín mươi lăm nghìn đồng). Chị Đỗ Thị N phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 5.092.500đồng (Năm triệu không trăm chín mươi hai nghìn năm trăm đồng). Xác nhận chị N đã nộp 5.000.000đ (Năm triệu đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2018/0001725 ngày 06/6/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn. Chị N còn phải nộp 92.500đồng (Chín mươi hai nghìn năm trăm đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ-ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, và 9 - Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đơn vị sự
- VKS tỉnh + huyện
- Chi cục THADS huyện
- UBND xã Định Quả
- Lưu HSVA.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH SƠN
Thẩm phán

Đã ký

Nguyễn Khắc Vĩnh

